

Số: /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước huyện Vĩnh Linh năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2024, UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Vĩnh Linh năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 104-KH/HU ngày 26/12/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Quyết định số 5486/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về ban hành Kế cải cách hành chính huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số CCHC huyện Vĩnh Linh, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC của huyện; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị; giải quyết tốt các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp và tạo môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Vĩnh Linh.

- Nâng cao các chỉ số CCHC huyện góp phần nâng cao Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, tiếp tục xác định đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới tư duy, đổi mới lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2024; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác giai đoạn 2021-2025 và của năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS; Chỉ số cải cách hành chính và hoàn thành nhiệm vụ của huyện Vĩnh Linh trong năm 2024.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC; trong đề xuất các sáng kiến đẩy mạnh công tác CCHC có hiệu quả, tính khả thi cao.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và UBND huyện giao tại các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Tiếp tục thực hiện ký cam kết giữa các thành viên BCĐ CCHC huyện với Chủ tịch UBND huyện nhằm tăng cường trách nhiệm của các thành viên BCĐ CCHC huyện, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.

- Tăng cường tổ chức đối thoại giữa Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn với người dân, Doanh nghiệp nhằm kịp thời giải quyết những kiến nghị, đề xuất về các chính sách của địa phương; đồng thời tiếp nhận sự phản hồi của Nhân dân về tinh thần, thái độ thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện góp ý xây dựng các văn bản QPPL của cấp trên theo yêu cầu.

- Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thuộc thẩm quyền, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản QPPL, trọng tâm là các quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các phòng, ban và quy định về thực hiện quy chế dân chủ của UBND các xã, thị trấn.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, trọng tâm là các văn bản QPPL liên quan đến tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật. Nâng cao, phát huy vai trò của Mặt trận TQVN và các tổ chức thành viên, các tổ chức, cá nhân trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Chú trọng công tác tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Bố trí đủ kinh phí, huy động được các nguồn lực hỗ trợ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Kịp thời triển khai phổ biến sâu, rộng các quy định pháp luật mới, các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến công tác quản lý nhà nước, đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang và Nhân dân.

- Ban hành Quyết định công bố danh mục các văn bản do HĐND và UBND cấp huyện ban hành hết hiệu lực.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Cập nhật, thay thế, bổ sung các TTHC do Trung ương ban hành mới, UBND tỉnh công bố danh mục mới theo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; niêm yết công khai 100% các TTHC thuộc thẩm quyền đúng quy định tại trụ sở cơ quan hành chính cấp huyện, xã và đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thể thực hiện các TTHC mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Rà soát, đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương và một số lĩnh vực trọng tâm như: kinh doanh, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, tư pháp; rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước.

- Ứng dụng công nghệ số để cải tiến các quy trình, thủ tục của các cơ quan hành chính. Giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, liên thông giữa các cơ quan hành chính, các ngành, các cấp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước; thanh toán trực tuyến trong giải quyết hồ sơ TTHC.

- Thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; 100% UBND cấp xã triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- Tập trung rà soát và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và giữa đơn vị trong việc giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường

kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra quá hạn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện; trình UBND tỉnh ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của các bộ, ngành.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của huyện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp QLNN theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp theo quy định. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh đã thực hiện phân cấp cho UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các Hội và tổ chức phi chính phủ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế vị trí việc làm của các cơ quan đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp dôi dư do rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự; dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính, do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm hoặc trường hợp chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện đúng quy định công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa.

- Chấn chỉnh việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc sử dụng, quản lý biên chế phải đạt được mục tiêu của Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.

- Triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026, trong đó giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 5% biên chế hành chính.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác sắp xếp, bố trí, giải quyết chế độ chính sách cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019-2021.

- Áp dụng chế độ chính sách tiền lương, chuyển xếp lương cán bộ, công chức, viên chức toàn huyện sau khi Chính phủ ban hành quy định hệ thống bảng lương mới theo vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức thay thế Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Tổ chức thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính, cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công thành các Công ty cổ phần theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Nghị định số 150/2020/NĐ-CP....

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch. Phân đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024.

- Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong quản lý, sử dụng ngân sách; công khai, minh bạch trong hoạt động thu chi ngân sách.

- Quản lý hiệu quả tài sản công. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng, ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, công khai danh mục tài sản, kết thúc công khai theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm: hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh; hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; hệ thống họp trực tuyến; trang Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử UBND cấp huyện và Trang thông tin điện tử của UBND cấp xã,...

- Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao thông qua hệ thống theo dõi nhiệm vụ của tỉnh; UBND các xã, thị trấn thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND huyện giao.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2024; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử huyện.

8. Duy trì nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, hành chính (SIPAS).

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch, công tác tuyên truyền nâng cao các chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Tổ chức thực hiện khảo sát, lấy ý kiến mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Đề ra các giải pháp, hình thức chỉ đạo, tổ chức triển khai nhằm nâng cao các chỉ số và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; xây dựng Kế hoạch CCHC năm của cơ quan, đơn vị theo quy định; tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2025; Chỉ

thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng với công tác CCHC và Kế hoạch CCHC năm 2024; kết quả xếp hạng các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PCI, PAPI, ICT nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC; đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác CCHC.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất công tác CCHC theo quy định về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo CCHC huyện hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện các nội dung còn lại của Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 của huyện và các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch CCHC huyện Vĩnh Linh năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực cải cách chế độ công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định chỉ số CCHC năm 2024 và mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của UBND huyện gửi Sở Nội vụ thẩm định.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại Chỉ số CCHC cấp xã năm 2024.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của huyện năm 2024; đảm bảo kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC năm 2024; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể dục thể thao huyện cùng các cơ quan có liên quan tuyên truyền đẩy mạnh công tác CCHC nhà nước trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch; kịp thời tham mưu UBND huyện các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; theo dõi, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho địa phương; kết quả thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân huyện giao cho các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.

- Đảm bảo cơ sở, vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế "một cửa, một cửa liên thông"; niêm yết công khai các quy trình thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt

các quy định về tiếp nhận và trả kết quả; triển khai DVCTT toàn trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả, kịp thời tham mưu UBND huyện biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Phòng Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND huyện chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể dục thể thao huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp nhằm góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của huyện; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, sử dụng dự toán và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác CCHC.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND huyện các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện báo cáo định kỳ đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tham mưu các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số PCI năm 2024.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, y tế.

- Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục, dịch vụ y tế công.

8. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện đẩy mạnh các giải pháp đơn giản thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, môi trường và không để xảy ra tình trạng hồ sơ TTHC trễ hạn nhằm tạo điều kiện thuận lợi, hài lòng của người dân và tổ chức khi tiến hành các TTHC về đất đai, tài nguyên, môi trường.

9. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo tiếp tục thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Chủ trì tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo UBND huyện với Doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh hàng năm trên địa bàn.

10. Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể dục thể thao

- Tổ chức triển khai Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2024.

- Tiếp tục xây dựng, duy trì chuyên mục, chuyên trang về CCHC, chuyển đổi số; tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp liên quan đến CCHC (*trên Cổng thông tin điện tử huyện*) chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC năm 2024 của huyện.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC do các cơ quan, đơn vị cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Trường hợp vượt quá khả năng, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Tài chính - Kế hoạch*) để xem xét.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để kịp thời tháo gỡ, báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BTV Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn, ĐVSN thuộc huyện;
- Các cơ quan Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Văn Thành

Phụ lục

CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA HUYỆN VĨNH LINH NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2024 của UBND huyện Vĩnh Linh)

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH								
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2024	Xác định nhiệm vụ cụ thể; Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của huyện	Kế hoạch UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ, các cơ quan chuyên môn tham mưu CCHC; UBND các xã, thị trấn	Các phòng ban liên quan	Trước 31/01/2024	Thường xuyên
2	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền về CCHC và tổ chức thực hiện	Xác định nhiệm vụ cụ thể; giao nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị trong tuyên truyền CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC của huyện	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn	Quý I, năm 2024	Thường xuyên
		Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCCVV, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Bài viết, Phóng sự, cuộc thi... tuyên truyền công tác CCHC đến cb, cc,vc và người dân	- Bài viết, phóng sự, Cuộc thi - Báo cáo kết quả tuyên truyền	- Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể dục thể thao huyện.	Các phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	Theo dự toán hàng năm
3	Triển khai Chỉ thị 05-CT-TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Nghị quyết 01, 02, 03 của BCS đảng UBND tỉnh về công tác CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Xác định trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể	Xây dựng Kế hoạch thực hiện.	Kế hoạch, công văn, Hội nghị quán triệt	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện	Phòng Nội vụ; Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2024	
4	Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm	Nâng cao chỉ số CCHC của huyện trong năm 2024	Xác định các tồn tại, triển khai các biện	- Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn	Quý I, năm 2024	Theo dự toán

	2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024		pháp khắc phục hạn chế	- Báo cáo khắc phục			- Trong năm	
5	Nâng cao Chỉ số Par index, Sipas, PAPI, PCI.....	Cải thiện và nâng cao các Chỉ số	Xây dựng, ban hành Kế hoạch; Công văn đôn đốc	Kế hoạch, Công văn	Các phòng chịu trách nhiệm nâng cao các Chỉ số	Các phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
6	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC	Thực hiện kiểm tra công tác CCHC ít nhất 30% các cơ quan chuyên môn cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn (ít nhất 10 đơn vị). Lồng ghép kiểm tra kiểm soát TTHC, kiểm tra tình hình theo dõi thi hành pháp luật, tổ chức bộ máy NN, phân cấp QLNN	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC và tổ chức kiểm tra	- Kế hoạch - Quyết định thành lập đoàn - Kết luận của đoàn kiểm tra - Các văn bản khắc phục của đơn vị được kiểm tra	- Phòng Nội vụ - Đoàn kiểm tra CCHC của huyện	Các phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn	Quý III, năm 2024; hoàn thành trước 31/12 hàng năm	Thường xuyên
7	Triển khai thực hiện đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ (hoàn thành theo thời điểm khóa phân mềm không phụ thuộc vào kết quả của tỉnh, huyện)	Triển khai việc đánh giá, thẩm định công tác CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ	-Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm công tác CCHC; mức độ HTNV hàng năm của huyện; -Tổ chức thẩm định công tác CCHC hàng năm của UBND cấp xã.	-Báo cáo tự đánh giá chấm điểm CCHC, HTNV; -Công văn hướng dẫn chấm điểm, thẩm định UBND các xã, thị trấn.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Quý IV, năm 2024	Theo dự toán
8	Tăng cường trách nhiệm của các thành viên BCĐ CCHC huyện	Cam kết các nội dung nhằm hoàn thành các nhiệm vụ CCHC giữa Chủ tịch UBND huyện với Chủ tịch UBND tỉnh; giữa thành viên BCĐ CCHC huyện với Chủ tịch UBND huyện	Triển khai thực hiện ký cam kết	Bản cam kết, Báo cáo thực hiện cam kết; Văn bản chỉ đạo, triển khai	-Phòng Nội vụ; -Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
9	Tổ chức ít nhất 02 Hội nghị đối thoại giữa UBND huyện	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục	Hội nghị; khảo sát điều tra	- Kế hoạch; - Thông báo kết luận;	- Văn phòng HĐND&UBND;	Các cơ quan có liên quan, UBND các xã, thị trấn;	Hoàn thành trước 25/11 hàng năm	Theo dự toán

	với người dân và Doanh nghiệp trên địa bàn huyện.	vụ của cơ quan hành chính		- Báo cáo	- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;			
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ								
1	Thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định. Thẩm định dự thảo văn bản. Ban hành văn bản QPPL	- Tờ trình - Nghị quyết - Quyết định - Công văn - Báo cáo thẩm định.	- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện - Phòng Tư pháp - Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL - UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024	Thường xuyên
2	Kiểm tra đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của văn bản QPPL	Ban hành Kế hoạch Kiểm tra văn bản QPPL	-Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL -Kiểm tra văn bản QPPL	- Kế hoạch - Quyết định/Biên bản/Kết luận kiểm tra	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	Thường xuyên
3	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	- Phòng Tư pháp; - UBND cấp xã	Các cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/01/2024	Thường xuyên
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm rà soát	Báo cáo	- Phòng Tư pháp; - UBND cấp xã	Các cơ quan có liên quan	Trước ngày 18/11/2024	Thường xuyên
			Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định	Phòng Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/12/2024	Thường xuyên
4	Hệ thống hoá VBQPPL kỳ 2019-2023	Hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023 thuộc lĩnh vực quản lý của địa phương	Hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023;	Báo cáo	Phòng Tư pháp	Các cơ quan có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Trước ngày 20/02/2024	

			Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023	Quyết định	Phòng Tư pháp	Các cơ quan có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Trước ngày 20/02/2024	
5	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Kế hoạch công tác phổ biến GDPL; Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2024	- Kế hoạch - Báo cáo định kỳ/đợt xuất	Phòng Tư pháp	Các cơ quan có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch TDTHPL của UBND huyện trước ngày 15/02/2024; của UBND cấp xã trước ngày 25/02/2024	Thường xuyên
6	Kiểm tra, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Lồng ghép kiểm tra tình hình theo dõi thi hành pháp luật theo Kế hoạch kiểm tra CCHC năm	Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	-Quyết định, Báo cáo kiểm tra, Kết luận kiểm tra -Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật hàng năm	Phòng Tư pháp	Các phòng ban chuyên môn; UBND cấp xã	Năm 2024	Thường xuyên
7	Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Các công, Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	- Phòng Tư pháp; - UBND cấp xã	Trung tâm VH TT&TDTT	Năm 2024	
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH								
1	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC/TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước	Rà soát, thống kê, đề xuất cắt giảm các nội dung liên quan đến TTHC	Rà soát, đánh giá TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa	Báo cáo	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Trước ngày 31/8/2024	
		Rà soát, thống kê, đề xuất quy định cụ thể hoặc cắt giảm các nội dung liên quan đến TTHC nội bộ					Trước ngày 30/11/2024	

2	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Đảm bảo đạt tỷ lệ 80% các hồ sơ TTHC được số hoá khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Thực hiện số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Giấy tờ, tài liệu được số hoá	-Văn phòng HĐND&UBND; -UBND các xã, thị trấn	Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã	Năm 2024	
3	Đảm bảo 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC	Đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được cấp kết quả điện tử và gắn vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Kết quả điện tử hồ sơ TTHC được lưu vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức	Kết quả điện tử hồ sơ TTHC được tái sử dụng	-Văn phòng HĐND&UBND huyện; - UBND các xã, thị trấn	Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã	Sau khi Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức được triển khai	Theo dự toán NS hàng năm
4	Đảm bảo 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên	Nâng cao tỷ lệ giao dịch thanh toán phí, lệ phí trực tuyến qua cổng thanh toán Quốc gia	Tuyên truyền, phổ biến cá nhân, tổ chức thực hiện thanh toán trực tuyến	Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến qua Cổng thanh toán Quốc gia đạt 45% trở lên	-Văn phòng HĐND&UBND; -UBND cấp xã	Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã	Năm 2024	
5	Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến	Nâng cao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình đạt tối thiểu 50%	Tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến	- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến được nâng cao	- Văn phòng HĐND&UBND; - UBND cấp xã	Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.	Năm 2024	Thường xuyên
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HCNN								
1	100% cơ quan, đơn vị được quy định đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu	Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm định	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ	- Phòng Nội vụ - Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2024	

	tổ chức theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành TW	của các CQCM cấp huyện theo quy định mới của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành TW		chức CQCM cấp huyện				
2	Tinh giản biên chế theo lộ trình	Tiếp tục thực hiện TGBC theo lộ trình đã được Chương trình tổng thể CCHC nhà nước đề ra	Hướng dẫn, đôn đốc	Văn bản thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2024	
3	Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động, tổ chức bộ máy, biên chế theo VTVL	Tăng cường kiểm tra việc tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số người làm việc	Tổ chức kiểm tra (kết hợp với kiểm tra công tác CCHC)	Kế hoạch/ Kết luận kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn cấp huyện	Năm 2024	
4	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Thực hiện phân cấp, quản lý đối với ngành, lĩnh vực thuộc UBND huyện	Văn bản triển khai Kiểm tra nội dung phân cấp	- Công văn triển khai - Báo cáo	Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan có liên quan	Theo kế hoạch của tỉnh/ thực hiện thường xuyên	Thường xuyên
V CẢI CÁCH CÔNG VỤ								
1	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng	- Ban hành Kế hoạch ĐTBĐ năm 2024; - Tổ chức các lớp bồi dưỡng - Cử CBCC tham gia đào tạo	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	- Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Theo KH được phê duyệt	Kinh phí được phê duyệt
2	Tuyển dụng, thu hút công chức và viên chức	Rà soát, tuyển dụng công chức cấp xã. Thực hiện thi tuyển/xét tuyển viên chức.	Kế hoạch tổ chức thi tuyển, xét tuyển	- Kế hoạch - Quyết định	Phòng Nội vụ	Các đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	Thường xuyên
3	Tổ chức hướng dẫn thực hiện đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở cho công tác thi đua khen thưởng	- Hướng dẫn thực hiện đánh giá, xếp loại CVCCVC - Xây dựng quy chế và thực hiện đánh giá CBCCVC	- Quy chế đánh giá	- Văn bản triển khai - Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn	Quý IV, năm 2024	Thường xuyên

4	Kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công vụ	Kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công vụ	Thành lập đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra	- Kế hoạch - Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Theo Kế hoạch/đợt xuất	Thường xuyên
5	Thực hiện chế độ, chính sách đối với CBCCC do dôi dư và sắp xếp các ĐVHC cấp xã; người hoạt động không chuyên trách cấp xã	- Sắp xếp, bố trí và thực hiện chính sách tinh giản biên chế dôi dư cán bộ, công chức do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019-2021 - Giao số lượng và bố trí chức danh, mức phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị quyết số 120/NQ-HNND và Nghị quyết số 121/NQ-HĐND của HĐND tỉnh cho các xã, thị trấn thuộc huyện	Rà soát, xây dựng phương án, đề xuất; Xếp lương; Chi trả chế độ	- Báo cáo; - Quyết định - Quyết định - Văn bản hướng dẫn	- Phòng Nội vụ - Phòng Tài chính Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	Theo quy định và chính sách hỗ trợ
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG								
1	Tiếp tục thực hiện phương án tự chủ tài chính của cơ quan, đơn vị thuộc huyện	Thực hiện tự chủ tài chính của cơ quan, đơn vị theo quy định	Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; NĐ số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Báo cáo các đơn vị	- Các cơ quan CM; - ĐVSN công lập; - UBND cấp xã.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Năm 2024	

2	Quản lý tốt công tác tài chính, ngân sách	Kiểm soát chặt chẽ NSNN về chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ NSNN; thực hiện tốt quy định về quy chế CTNB, công khai tài chính và PCTNLP.	Rà soát, theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Quyết định kiểm tra, thanh tra; báo cáo thực hiện; Kết luận kiểm tra, thành tra	- Phòng Tài chính - Kế hoạch; - UBND các xã, thị trấn	Chi cục Thuế khu vực Gio Linh - Vĩnh Linh; Kho bạc nhà nước huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2024	
3	Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024	Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt, vượt chỉ tiêu giao năm 2024	Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước, các nguồn thu trên địa bàn	Báo cáo kết quả	Phòng Tài chính - Kế hoạch; UBND các xã, thị trấn	Chi cục Thuế khu vực Gio Linh - Vĩnh Linh; Kho bạc nhà nước huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2024	
4	Đảm bảo công tác giải ngân đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm	Thực hiện giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước theo quy định	Thực hiện giải ngân trên cơ sở dự toán giao, tình hình thực hiện của cơ quan, đơn vị trong năm	Trích xuất kết quả trên phần mềm của tỉnh	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
5	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra	Báo cáo thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Thực hiện báo cáo tình hình sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán	Báo cáo	Phòng Tài chính - Kế hoạch; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị có kết luận, kiến nghị sau kiểm toán	Năm 2024	
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ								
1	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2024	Xác định nhiệm vụ, thời gian cụ thể, phân công cơ quan, đơn vị thực hiện	Xây dựng Kế hoạch của UBND huyện; UBND cấp xã	- Kế hoạch - Công văn - Báo cáo	- Phòng Văn hóa và Thông tin; - UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan;	Quý I/2024	
2	Tiếp tục triển khai chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2023 tại Nghị quyết	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Nghị quyết và tiếp tục triển khai	Văn bản triển khai	- Kế hoạch - Báo cáo	- Phòng Văn hóa và Thông tin; - UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2024	

	số 02- NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh							
3	Ứng dụng hiệu quả phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Phần mềm được sử dụng và ứng dụng được đánh giá đạt yêu cầu	Tiếp nhận, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng. Áp dụng chữ ý số; Lưu trữ và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử	- Hồ sơ tạo lập theo tỷ lệ: huyện 70%; xã 70%; - Chữ ký số đạt tỷ lệ tối thiểu: huyện 70%, xã 60%	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan CM, ĐVSN; UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
4	Thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin tại Cổng thông tin điện tử cấp huyện theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐCP; triển khai áp dụng hiệu quả thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã	Tham mưu thực hiện việc cập nhật thông tin lên Trang thông tin điện tử cấp huyện; hướng dẫn áp dụng hiệu quả trang thông tin điện tử cấp xã	Nâng cấp cổng/trang thông tin điện tử cấp huyện, xã và cung cấp thông tin theo quy định	- Báo cáo CCHC - Báo cáo ứng dụng CNTT	- Trung tâm VH TT&TĐTD - UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2024	
5	Tiếp tục triển khai và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động ở các cơ quan, đơn vị ngành huyện và UBND các xã, thị trấn	Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015	- Xây dựng, ban hành mục tiêu chất lượng, chính sách chất lượng năm 2024. - Đánh giá việc thực hiện	- Kế hoạch - Báo cáo	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	

Tổng cộng: 40 nhiệm vụ./.